

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 720/2026/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2026, về việc: “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh N, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: Số A Đường B, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Từ Minh Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: Số A Đường B, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/6/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q có 02 con chung là Từ Minh T (nam) - sinh ngày 13/6/2008 (đã thành niên) và Từ Minh T1 (nam) - sinh ngày 30/12/2016. Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q thống nhất giao con chung là trẻ Từ Minh T1 cho bà Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Huỳnh N không yêu cầu ông Từ Minh Q cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Huỳnh N và ông Từ Minh Q xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, ông bà không còn ý kiến hay yêu cầu nào khác.

3/ Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/3/2008, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm: Là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Huỳnh N tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Huỳnh N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0031940 ngày 22/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh N được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

5/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3-TPHCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND p. M, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Tô Thanh Sang